

Bản án số: 26/2017/HSPT

Ngày 20-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thanh Sơn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Thủy

Bà Nguyễn Thanh Hương

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tân - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Vỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2017/HSPT ngày 29 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo Nghiên Văn C do có kháng cáo của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 21/2017/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện SD, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo:

Nghiên Văn C, sinh ngày 05 tháng 5 năm 1979 tại TQ;

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn L, xã MT, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nghiên Văn C1(đã chết) và bà Đỗ Thị N, sinh năm 1954; vợ: Ma Thị T, sinh năm 1980; con: có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/11/2016 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Hoàng Văn V - Trợ giúp viên pháp lý-Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

* *Người bị hại có kháng cáo:* Anh Đặng Xuân H, sinh năm 1987

Trú tại: Thôn L, xã MT, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại :* Ông Lê Quý T - Luật sư - Văn phòng luật sư Minh Hà Ngân - Đoàn Luật sư tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

* *Người có quyền lợi liên quan:* Chị Ma Thị T, sinh năm 1989.

Trú tại: Thôn L, xã MT, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện SD và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện SD, tỉnh Tuyên Quang, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/8/2016, Nghiên Văn C, sinh năm 1979, trú tại thôn L, xã MT, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang đến nhà anh Đặng Xuân H, sinh năm 1987 (cùng thôn) để cắt tóc, sau đó C đòi tiền công xây nhà cho anh H (anh H nợ C 910.000 đồng), anh H nói chưa có tiền trả nên C ra về. Trên đường về cách nhà anh H khoảng 20m, C mượn chị Đặng Thị Bích H, sinh năm 1985 (cùng thôn) đang bán hàng bên lề đường liên xã MT một con dao nhọn (dao phóng lợn), rồi cầm dao đến nhà anh H tiếp tục đòi nợ, khi đó anh H đang trong nhà ngồi soi gương, C đứng cách anh H khoảng 01m, tay phải cầm dao chỉ thẳng về phía anh H và nói “*anh có trả cho em không thì bảo một câu*”, sau đó anh H quay người lại đứng đối diện với C nói “*tao chưa có, đồ mày dám chém tao*”, C tay phải cầm dao theo hướng từ phải sang trái cách vị trí cổ anh H khoảng 15cm cửa một nhát vào cổ trái của anh H, anh H bị thương bỏ chạy ra ngoài và được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu, còn C đến Công an xã MT, huyện SD tự thú về hành vi của mình.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 167/2016/TgT ngày 20/10/2016 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận đối với thương tích của anh Đặng Xuân H: Thương tích vùng cổ và vai bên trái có sẹo hình Zíc Zắc, đoạn hình vòng cung dài 21cm, rộng 0,5cm, từ phía sau cách đốt sống (D1) 03cm, vòng qua bờ vai phía ngoài hố thượng đòn đến trước cổ sát trên hõm ức (sẹo vết thương), đoạn sẹo thẳng từ hõm ức vòng qua nền cổ bên trái ra phía sau kích thước 10 x 0,2cm (sẹo phẫu thuật), đoạn sẹo thẳng từ bờ trước hố thượng đòn qua giữa xương đòn trái về phía hõm nách kích thước 07 x 0,2cm (sẹo phẫu thuật). Vết thương vùng cổ, vai bên trái có đứt các rễ thần kinh C5, C6 và C7 đã điều trị hiện còn để lại di chứng vận động tay trái và vùng cổ gây hạn chế các động tác quay, nghiêng, cúi, ngửa cổ. Thương tích là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 33% (ba mươi ba phần trăm).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2017/HSST ngày 20/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện SD, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nghiên Văn C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự); điểm b, o, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nghiên Văn C **03** (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 01/11/2016.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, các Điều 357; 584; 585; 586; 590 Bộ luật dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và người bị hại anh Đặng Xuân H cụ thể như sau: Bị cáo Nghiên Văn C phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Đặng Xuân H với tổng số tiền 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng). Được trừ vào số tiền 2.250.000 đồng (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) mà bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại. Bị

cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 62.750.000 đồng (sáu mươi hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28/4/2017, người bị hại Đặng Xuân H có đơn kháng cáo với các nội dung sau:

- + Thương tích do bị cáo gây nên đối với anh hiện tại có di chứng teo cơ bên cánh tay trái, không có khả năng lao động và đã trở thành cố tật. Đề nghị cho anh được đi giám định lại thương tích.

- + Hành vi tấn công và dùng dao chém vào cổ anh là hành vi côn đồ và đề nghị xét xử bị cáo về tội giết người, tăng mức hình phạt lên từ 07 năm đến 10 năm tù.

- + Khoản tiền gia đình bị cáo đưa 2.250.000đ chưa phải là khắc phục hậu quả, chưa phải là sự ăn năn hối cải. Đề nghị xem xét tình tiết ông Nghiên Văn C1 không phải là con đẻ ông Nghiên Bút N.

- + Tại phiên tòa sơ thẩm anh nhất trí việc thỏa thuận vì nghĩ rằng bị cáo sẽ bồi thường ngay 65.000.000đ, tưởng bị cáo ăn năn hối cải nhưng nay anh không chấp nhận bị cáo chỉ phải bồi thường cho anh 65.000.000đ, anh đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét tăng mức bồi thường, buộc bị cáo bồi thường cho anh các khoản chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình biên lai đã nộp thêm được số tiền 2.750.000đ vào Chi cục Thi hành án huyện SD mục đích để bồi thường cho anh Đặng Xuân H.

Tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại Đặng Xuân H và bị cáo đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường thiệt hại, theo đó anh H chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh các khoản chi phí hợp lý trong quá trình điều trị thương tích, phục hồi sức khỏe bị giám sát, tổn thất về tinh thần tổng số tiền là 85.000.000đ, anh H rút các nội dung kháng cáo còn lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của người bị hại là hợp lệ, trong hạn luật định.

Về nội dung kháng cáo: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo đều thành khẩn và thừa nhận hồi 13 giờ 30 phút ngày 17/8/2016 bị cáo đã có hành vi dùng dao nhọn cửa một nhát vào cổ bị hại Đặng Xuân H gây tổn hại 33% sức khỏe. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội và đánh giá toàn diện các chứng cứ, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội cố ý gây thương tích là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại rút một phần nội dung kháng cáo, chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm giữa bị hại và bị cáo đã tự thỏa thuận giải quyết được với nhau về mức bồi thường, anh H yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 85.000.000đ, được trừ số tiền đã bồi thường trước vào ngày 24/8/2016 số tiền là 2.250.000đ và ngày 20/7/2017 vợ bị cáo đã nộp 2.750.000đ

vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện SD tại biên lai số 0001927 để bồi thường cho anh H. Bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền là 80.000.000đ.

Xét việc người bị hại rút một phần kháng cáo và thỏa thuận được với bị cáo về mức bồi thường thiệt hại là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật và đạo đức xã hội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 238; điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm một phần kháng cáo của người bị hại; chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại, sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần trách nhiệm bồi thường thiệt hại dân sự, ghi nhận bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận được với nhau về số tiền bồi thường thiệt hại. Bị cáo và người bị hại không phải chịu án phí. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo và người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị hại đều nhất trí với ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, không ai có đề nghị gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo tiếp tục thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhận định của bản án sơ thẩm và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/8/2016, bị cáo Nghiên Văn C đã có hành vi dùng dao nhọn cửa một nhát vào cổ trái của anh Đặng Xuân H. Hậu quả khiến anh H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 33% (ba mươi ba phần trăm). Do đó tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo Khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự) đồng thời áp dụng điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nghiên Văn C **03** (ba) năm tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét kháng cáo của người bị hại, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại Đặng Xuân H rút các nội dung kháng cáo: Không đề nghị giám định lại thương tích; không đề nghị tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo...chỉ đề nghị xem xét tăng mức bồi thường về dân sự. Tuy nhiên, giữa bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường thiệt hại, anh Đặng Xuân H yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí hợp lý trong quá trình điều trị thương tích, phục hồi sức khỏe bị giảm sút, tổn thất về tinh thần cho anh tổng số tiền là 85.000.000đ, được trừ số tiền đã bồi thường ngày 24/8/2016 là 2.250.000đ và ngày 17/7/2017 vợ bị cáo đã nộp 2.750.000đ vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện SD tại biên lai số 0001927 mục đích để bồi thường cho anh H (tổng số là 5.000.000đ) bị cáo còn phải bồi thường tiếp 80.000.000đ, bị cáo hoàn toàn nhất trí.

Xét việc rút một phần kháng cáo của anh Đặng Xuân H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các nội dung kháng cáo đã rút.

Xét việc bị cáo và người bị hại thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường dân sự là sự tự nguyện của các bên, sự thỏa thuận này không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, đây là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm cần ghi nhận sự thỏa thuận và sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện SD về phần trách nhiệm bồi thường thiệt hại dân sự như đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

Về án phí:

Người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Về án phí dân sự có giá ngạch: bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lý do trên,

Căn cứ: Điều 238; điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm kháng cáo của người bị hại Đặng Xuân H về yêu cầu giám định lại thương tích và tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo. Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2017/HSST ngày 20/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện SD, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt tù đối với bị cáo Nghiên Văn C có hiệu lực pháp luật kể từ ngày rút kháng cáo (20/7/2017).

2. Chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại Đặng Xuân H về yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 21/2017/HSST ngày 20/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện SD, tỉnh Tuyên Quang về trách nhiệm bồi thường thiệt hại dân sự như sau:

Áp dụng: Điều 42 Bộ luật hình sự, các Điều 357; 584; 585; 586; 590 Bộ luật dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa bị cáo và người bị hại anh Đặng Xuân H cụ thể như sau: Bị cáo Nghiên Văn C phải có trách nhiệm bồi thường các khoản chi phí hợp lý trong quá trình điều trị thương tích, phục hồi sức khỏe bị giảm sút, tổn thất về tinh thần cho anh Đặng Xuân H tổng số tiền là 85.000.000đ (*Tám mươi lăm triệu đồng*), được trừ vào số tiền 2.250.000 đồng (*Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường ngày 24/8/2016 và số tiền 2.750.000đ (*Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) vợ bị cáo đã nộp vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện SD tại biên lai số 0001927 ngày 20/7/2017 mục đích để bồi thường cho anh Đặng Xuân H. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bị cáo chậm trả tiền thì phải trả lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự;

3. Về án phí:

Người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Án phí có giá ngạch: Miễn toàn bộ án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- PHng PV 27 Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện SD, tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện SD, tỉnh Tuyên Quang;
- Công an huyện SD, tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện SD, tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hồ Thanh Sơn